|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG MN XÃ HUA THANH  **HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**  Số1: 62/QĐ-MNXHT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hua Thanh, ngày 16 tháng 9 năm 2024* |

# KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ

1. **Mục đích tự đánh giá**

Mục đích tự đánh giá là xác định cấp độ chất lượng giáo dục trên cơ sở điều kiện thực tế của nhà trường về cơ sở vật chất, kinh tế xã hội của địa phương, công tác quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ, kết quả đạt được cũng như những hạn chế thiếu sót của nhà trường.

Giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của trường mầm non xã Hua Thanh, để từ đó đưa ra những giải pháp nhằm cải tiến nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Trên cơ sở đó để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định.

# Phạm vi tự đánh giá

Đánh giá toàn bộ các hoạt động của trường mầm non xã Hua Thanh với 5 tiêu chuẩn theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

# Công cụ tự đánh giá

Công cụ TĐG là Tiêu chuẩn đánh giá trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và các tài liệu hướng dẫn.

# Hội đồng tự đánh giá

* 1. *Thành phần Hội đồng TĐG*

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 162/QĐ-MNXHT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường mầm non xã Hua Thanh. Hội đồng gồm có 9 thành viên:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
| 1 | Phạm Thanh Huệ | Hiệu trưởng | Chủ tịch HĐ |  |
| 2 | Nguyễn Thị Dung | Phó hiệu trưởng | Phó Chủ tịch HĐ |  |
| 3 | Lương Thị Liên | Phó Hiệu trưởng | Phó Chủ tịch HĐ |  |
| 4 | Lò Thị Tuyến | Thư ký hội đồng | Trưởng ban thư kí |  |
| 5 | Nguyễn Thị Phương | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T | Thư kí nhóm 1 |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | Nậm Ty 1 |  |  |
| 6 | Quàng Thị Ngân | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T Nậm Ty 2 | Thư kí nhóm 2 |  |
| 7 | Trần Thị Như Quỳnh | Dạy lớp Mẫu giáo 3-4T Trung tâm | Thư kí nhóm 3 |  |
| 8 | Lò Thị Thơ | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T Nậm Ty 1 | Ủy viên hội đồng |  |
| 9 | Lường Thị Diên | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T B Trung tâm | Ủy viên hội đồng |  |
| 10 | Lò Thị Lên | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T A Trung tâm | Ủy viên hội đồng |  |
| 11 | Lường Thị Ành | Dạy lớp Mẫu giáo ghép 3,4,5T Pá Sáng | Ủy viên hội đồng |  |
| 12 | Phạm Thuý Nga | Dạy lớp Mẫu giáo ghép 3,4,5T Nậm Ty 2 | Ủy viên hội đồng |  |
| 13 | Cà Thị Thanh | Dạy lớp Mẫu giáo 5-6T Trung tâm | Ủy viên hội đồng |  |

* 1. *Nhóm thư ký và các nhóm công tác* (Danh sách kèm theo)

Ban thư ký, nhóm công tác giúp việc Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 162/QĐ-MNXHT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường mầm non xã Hua Thanh.

***Ban thư ký***: gồm 4 thành viên

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** |
| 1 | Lò Thị Tuyến | Thư ký Hội đồng | Trưởng ban thư kí |
| 2 | Nguyễn Thị Phương | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T Nậm Ty 1 | Thư kí nhóm 1 |
| 3 | Quàng Thị Ngân | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T Nậm Ty 2 | Thư kí nhóm 2 |
| 4 | Trần Thị Như Quỳnh | Dạy lớp Mẫu giáo 3-4T Trung tâm | Thư kí nhóm 3 |

***Các nhóm công tác:*** Gồm 3 nhóm công tác

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** |
| **Nhóm 1** | Lương Thị Liên | Phó hiệu trưởng | * Thu thập hình ảnh minh họa cho các tiêu chuẩn. * Tìm các minh chứng cho tiêu chuẩn 1 * Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa |
| Nguyễn Thị Phương | Dạy lớp Nhà trẻ  25-36T Nậm Ty 1 |
| Lò Thị Thơ | Dạy lớp Nhà trẻ  25-36T Nậm Ty 1 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** |
|  | Lò Thị Lên | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T A Trung tâm | cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 1 |
| Lò Thị Tuyến | Thư ký Hội đồng |
| **Nhóm 2** | Phạm Thanh Huệ | Hiệu trưởng | * Tìm minh chứng cho tiêu chuẩn 2 * Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 2 |
| Quàng Thị Ngân | Dạy lớp Nhà trẻ  25-36T Nậm Ty 2 |
| Lường Thị Diên | Dạy lớp Nhà trẻ 25-36T B Trung tâm |
| Nguyễn Thị Dung | Phó hiệu trưởng | * Tìm minh chứng cho tiêu chuẩn 3 * Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 3 |
| Trần Thị Như Quỳnh | Dạy lớp Mẫu giáo 3-4T Trung tâm |
| **Nhóm 3** | Lường Thị Ành | Dạy lớp Mẫu giáo ghép 3,4,5T Pá Sáng | * Tìm minh chứng cho tiêu chuẩn 4 và tiêu chuẩn 5 * Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 4 và tiêu chuẩn 5 |
| Phạm Thuý Nga | Dạy lớp Mẫu giáo ghép 3,4,5T Nậm Ty 2 |
| Cà Thị Thanh | Dạy lớp Mẫu giáo 5-6T Trung tâm |

* 1. *Phân công thực hiện nhiệm vụ*
     1. Nhóm thư ký:

- Hoàn thiện các phiếu mẫu phụ lục 2, và phụ lục 5a, thu thập và xử lý minh chứng. Làm việc do chủ tịch hội đồng phân công

* + 1. Các nhóm công tác, cá nhân (Có thể bao gồm: Các thành viên trong Hội đồng TĐG, cán bộ, giáo viên, nhân viên,...)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. | Nhóm 1: Lương Thị Liên |  |
| 2 | Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác | Nhóm 1: Lương Thị Liên |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 3 | Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường | Nhóm 1: Lò Thị Tuyến |  |
| 4 | Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng | Nhóm 1: Nguyễn Thị Phương |  |
| 5 | Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo | Nhóm 1: Nguyễn Thị Phương |  |
| 6 | Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản | Nhóm 1: Lò Thị Thơ |  |
| 7 | Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên | Nhóm 1: Lò Thị Thơ |  |
| 8 | Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục | Nhóm 1: Lò Thị Lên |  |
| 9 | Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở | Nhóm 1: Lò Thị Lên |  |
| 10 | Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học | Nhóm 1: Lò Thị Tuyến |  |
| 11 | Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng | Nhóm 2: Phạm Thanh Huệ |  |
| 12 | Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên | Nhóm 2: Quàng Thị Ngân |  |
| 13 | Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên | Nhóm 2: Quàng Thị Ngân |  |
| 14 | Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn | Nhóm 2: Nguyễn Thị Dung |  |
| 15 | Tiêu chí 3.2: Khối phòng, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập | Nhóm 2: Lường Thị Diên |  |
| 16 | Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị | Nhóm 2: Lường Thị Diên |  |
| 17 | Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn | Nhóm 2: Nguyễn Thị Dung |  |
| 18 | Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi | Nhóm 2: Trần Thị Như Quỳnh |  |
| 19 | Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước. | Nhóm 2: Trần Thị Như Quỳnh |  |
| 20 | Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ | Nhóm 3: Lường Thị Ành |  |
| 21 | Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu  cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của | Nhóm 3: Lường Thị Ành |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | nhà trường; |  |  |
| 22 | Tiêu chí 5.1:Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non | Nhóm 3: Phạm Thuý Nga |  |
| 23 | Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. | Nhóm 3: Phạm Thuý Nga |  |
| 24 | Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ | Nhóm 3: Cà Thị Thanh |  |
| 25 | Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục | Nhóm 3: Cà Thị Thanh |  |

1. **Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá** (nếu có)
   1. *Thời gian:* Tháng 9/2024
   2. *Thành phần:* Hội đồng tự đánh giá, tổ thư ký, các nhóm công tác
   3. *Nội dung, chương trình tập huấn:*.

* Phần 1. Giới thiệu chung về công tác tự đánh giá và các căn cứ để thực hiện công tác tự đánh giá: Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non. Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*,* hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non.
* Phần 2: Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non (gồm 5 tiêu chuẩn/25 tiêu chí/46 chỉ báo), tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo thông tư 13 gồm: Tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu, tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1, tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.
* Phần 3: Quy trình, chu kỳ KĐCL giáo dục trường mầm non.
* Phần 4: Thu thập xử lý phân tích thông tin minh chứng.
* Phần 5: Thảo luận viết phiếu tự đánh giá.
* Phần 6: Thực hành viết báo cáo.

# Dự kiến các nguồn lực (nhân lực, tài chính,...) và thời điểm cần huy động/cung cấp

* 1. *Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí** | **Các nguồn lực cần huy động/ cung cấp** | **Thời điểm huy động** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiêu chí 1.1 | BGH nhà trường và các cá nhân có liên quan | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.2 | BGH và giáo viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.3 | BGH nhà trường và các cá nhân có liên quan | Đầu năm |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí** | **Các nguồn lực cần huy động/ cung cấp** | **Thời điểm huy động** | **Ghi chú** |
|  | Tiêu chí 1.4 | BGH nhà trường | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.5 | BGH và hội đồng trong nhà trường | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.6 | BGH và giáo viên, nhân viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.7 | BGH, Bảo vệ, y tế | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 1.8 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 1.9 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 1.10 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| 2 | Tiêu chí 2.1 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 2.2 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Tháng 9/2023; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 2.3 | BGH nhà trường giáo viên, nhân viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| 3 | Tiêu chí 3.1 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 3.2 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 3.3 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 3.4 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm |  |
| Tiêu chí 3.5 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 3.6 | Ban giám hiệu và kế toán, giáo viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| 4 | Tiêu chí 4.1 | Ban giám hiệu, ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |
| Tiêu chí 4.2 | Ban giám hiệu, ban đại diện cha mẹ học sinh, | Đầu năm; cuối năm; đột xuất |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí** | **Các nguồn lực cần huy động/ cung cấp** | **Thời điểm huy động** | **Ghi chú** |
|  |  | giáo viên |  |  |
| 5 | Tiêu chí 5.1 | Ban giám hiệu, y tế, giáo viên học sinh | Hàng tháng; định kì; đột xuất |  |
| Tiêu chí 5.2 | Ban giám hiệu, y tế, giáo viên học sinh | Hàng tháng; định kì; đột xuất |  |
| Tiêu chí 5.3 | Ban giám hiệu, y tế, giáo viên học sinh | Hàng tháng; định kì; đột xuất |  |
| Tiêu chí 5.4 | Ban giám hiệu, y tế, giáo viên học sinh | Hàng tháng; định kì; đột xuất; cuối năm |  |

# Dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp Hội đồng triển khai TĐG

Không

# Lập Bảng danh mục mã minh chứng

* 1. **Phân tích tiêu chí, tìm minh chứng**

Nhóm công tác, cá nhân được phân công thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí.

# Dự kiến các minh chứng cần thu thập

*( Có biểu chi tiết đính kèm)*

# Thời gian và nội dung hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nộ dung hoạt động** |
| **Tuần 1** | 1. Họp Hội đồng tự đánh giá, thông qua kế hoạch TĐG, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. 3. Họp hội đồng TĐG để:    * Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG:    * Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân;    * Phổ biến kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường. |
| 1. Tổ chức hội thảo/tập huấn/hội nghị về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và của các bên liên quan 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí. |
| **Tuần 2** | 1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo việc tuần 2) 2. Phân loại và mã hóa các minh chứng thu được 3. Lập bảng Danh mục mã minh chứng 4. Các nhóm công tác, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 3** | Các nhóm công tác, cá nhân viết các Phiếu đánh giá các tiêu chí và Phiếu đánh giá tiêu chí Mức 1,2,3 (tiếp theo việc tuần 2) |
| **Tuần 4** | + Họp hội đồng TĐG:   * Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG * Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; * Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); * Thu nhập, xử lý minh chứng bổ sung( nếu cần thiết) * Dự thảo báo cáo TĐG. |
| **Tuần 5** | * Họp hội đồng TĐG để tổng hợp ý kiến quá trình tự đánh giá: * Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan. * Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG * Thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung * Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường. * Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG. * Bổ sung hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý. * Đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng. |
| **Tuần 6** | 1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành. 2. Gửi báo cáo TĐG và công văn cho cơ quan quản lý trực tiếp. 3. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường). 4. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định. |
| **Tuần 7** | 1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền. |

Trên đây là Kế hoạch Hội đồng tự đánh giá năm học 2024-2025 của trường Mầm non xã Hua Thanh./.

***Nơi nhận*:**

* Cơ quan chủ quản (để b/c);
* Hội đồng TĐG (để th/h);
* Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường (để th/h);
* Lưu trường

**TM. HỘI ĐỒNG TĐG CHỦ TỊCH**

**Phạm Thanh Huệ**

